

SỞ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO TP ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYẾN

KẾ HOẠCH BÀI DẠY



Môn: Giáo dục Quốc phòng – An ninh – Lớp 12

Bài 3: Công tác tuyển sinh, đào tạo trong các Trường QĐNDVN và CAND

Nguồn sách: Kết nối tri thức với cuộc sống (NXB-GDVN)

Năm học: 2025 – 2026

Giáo viên: Lê Kim Trường

Đại Lộc, tháng 10 năm 2025

SỞ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO TP ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYẾN

PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn: Giáo dục Quốc phòng – An ninh – Lớp 12

Bài 3: Công tác tuyển sinh, đào tạo trong các Trường QĐNDVN và CAND

Nguồn sách: Kết nối tri thức với cuộc sống (NXB-GDVN)

Năm học: 2025 – 2026

Tổ trưởng chuyên môn

Người thực hiện

Nguyễn Duy Thân

Lê Kim Trường

Đại Lộc, tháng 10 năm 2025

Bài 3: Công tác tuyển sinh, đào tạo trong các Trường QĐNDVN và CANDVN

Thời gian thực hiện: 3 tiết lý thuyết (1 tiết/tuần – Tiết PPCT 7, 8 và 9))

KẾ HOẠCH SỐ 7

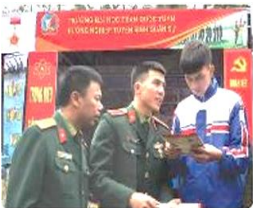
A. MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Về kiến thức: HS biết được một số vấn đề chung về công tác tuyển sinh, đào tạo trong các trường Quân đội, CANDVN.
2. Về năng lực: HS biết tự chủ về học tập, biết phối hợp với nhóm để giải quyết vấn đề.
3. Về phẩm chất: Thông qua bài học, HS hiểu một số vấn đề chung về công tác tuyển sinh, đào tạo trong các trường Quân đội, CANDVN.

B. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên: Giáo án, các tư liệu liên quan bài học.
2. Đối với học sinh: Sách, vở, viết

C. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động dạy & học		Dự kiến sản phẩm
Giáo viên	Học sinh	
Hoạt động 1: Khởi động		
1. Mục tiêu: HS biết được các hoạt động hướng nghiệp, tuyển sinh của các trường QĐ&CA. 2. Nội dung: hãy quan sát (hình 3.1) thể hiện hoạt động gì? Hoạt động đó thường diễn ra trong thời gian nào?		
1 Chuyển giao NVHT - GV biên chế lớp thành 4 nhóm/tổ để sinh hoạt, thảo luận, phát biểu 4 Kết luận, nhận định - GV nhận xét các thảo luận, kết luận vấn đề.	2 Thực hiện NVHT - Các nhóm trưởng chỉ huy nhóm/tổ sinh hoạt theo từng chủ đề 3 Báo cáo, thảo luận. - Sau khi thảo luận, cử đại diện phát biểu.	- Đây là hoạt động hướng nghiệp, tuyển sinh của các trường đào tạo quân đội nhân dân và công an nhân dân Việt Nam - Hoạt động tuyển sinh thường được tổ chức vào khoảng tháng 6 hằng năm.  Hình 3.1
Hoạt động 2: Khám phá		
1. Mục tiêu: HS biết được một số vấn đề chung về công tác tuyển sinh, đào tạo trong các trường Quân đội , CANDVN; biết được công tác tuyển sinh, đào tạo trong các trường Quân đội. 2. Nội dung: Một số vấn đề chung về công tác tuyển sinh, đào tạo trong các trường Quân đội, CANDVN; biết được công tác tuyển sinh, đào tạo trong các trường Quân đội.		
- GV: Em hãy tìm hiểu về công tác tuyển sinh, đào tạo trong các trường QĐ&CA? - GV: Em hãy tìm hiểu về quyền lợi và nghĩa vụ của thí sinh khi trúng tuyển và học tập tại các trường QĐ&CA?	- HS tập trung tìm hiểu, thảo luận về công tác tuyển sinh, đào tạo trong các trường QĐ&CA: + Thực hiện tuyển sinh. + Các tiêu chuẩn ... + Số lượng và nhu cầu đào tạo. - Quyền lợi: + Đảm bảo chế độ và tiêu chuẩn về ăn, ở, sinh hoạt hằng tháng. + Miễn học phí.	I. Một số vấn đề chung về công tác tuyển sinh, đào tạo trong các trường QĐ&CA. - Các trường QĐ&CA thực hiện tuyển sinh, đào tạo theo quy chế và hướng dẫn chung của Bộ Giáo dục - Đào tạo và hướng dẫn của Bộ QP, Bộ CA. - Công dân tự nguyện và có đủ tiêu chuẩn về chính trị, đạo đức, văn hóa, sức khỏe, độ tuổi theo quy định. - Tổ chức tuyển sinh công khai, minh bạch. - Tuyển sinh đủ số lượng, đáp ứng yêu cầu đào tạo; bảo đảm cơ cấu vùng, miền, ngành nghề; chú trọng diện cử tuyển các đối tượng chính sách, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. - Quyền lợi của học viên trong các trường QĐ&CA: + Thí sinh trúng tuyển vào các trường quân đội, công an được bảo đảm các chế độ, tiêu chuẩn về ăn, ở, mặc, phụ cấp hằng tháng, + không phải đóng học phí các điều kiện về cơ sở vật

	+ <i>Ưu đãi bảo hiểm.</i> - <i>Nghĩa vụ:</i> + <i>Chấp hành đúng pháp luật và chính sách.</i> + <i>Thực hiện nhiệm vụ khi được phân công.</i>	chất, trang thiết bị, đồ dùng phục vụ học tập. + Thân nhân của học viên (bố mẹ đẻ, bố mẹ nuôi hợp pháp) nếu chưa có bảo hiểm y tế sẽ được nhà trường đăng ký mua bảo hiểm ngay khi vào học. + Học viên được nghỉ cuối tuần, nghỉ lễ, nghỉ hè, nghỉ Tết theo quy định. + Học viên xếp loại học tập xuất sắc, giỏi, có thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện sẽ được hưởng các chế độ khen thưởng theo quy định của Bộ QP, Bộ CA. + Khi tốt nghiệp, học viên được cấp văn bằng tốt nghiệp thuộc hệ thống văn bằng quốc gia; được Bộ Quốc phòng, Bộ Công an phong quân hàm sĩ quan và phân công công tác. - Nghĩa vụ của học viên trong các trường QĐ&CA: + Học viên chấp hành chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kỉ luật của quân đội, kỉ luật công an nhân dân và các quy định của nhà trường. + Học viên khi ra trường sẵn sàng nhận nhiệm vụ theo phân công của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.
- GV: Em hãy nêu hệ thống nhà trường quân đội?	- HS tìm hiểu và thảo luận hệ thống nhà trường quân đội như: + Các học viện. + Các trường đại học ...	II. Công tác tuyển sinh, đào tạo trong các trường QĐNDVN 1. Hệ thống nhà trường quân đội - Các học viện không tuyển sinh thí sinh từ học sinh phổ thông gồm: Học viện Quốc phòng, Học viện Lục quân và Học viện Chính trị. - Các học viện, trường sĩ quan (đại học) có tuyển sinh thí sinh từ học sinh phổ thông gồm: (SGK trang 23). - Ngoài ra, trong hệ thống nhà trường quân đội còn có các trường cao đẳng, trung cấp (các trường này không tuyển học sinh phổ thông, chỉ tuyển sinh đối tượng theo quy định của quân đội – SGK trang 24)
Hoạt động 3: Luyện tập		
1. Mục tiêu: HS củng cố kiến thức đã học thông qua các câu hỏi luyện tập. 2. Nội dung: Trả lời các câu hỏi (trắc nghiệm) liên quan đến bài học.		
- GV ra các câu hỏi (trắc nghiệm) để HS thảo luận, trả lời (file kèm theo ở phần ghi chú)	- Các nhóm/tổ thảo luận các câu hỏi do GV đề ra, sau đó đưa ra đáp án.	+ Câu 1: C + Câu 2: C + Câu 3: A + Câu 4: A
Hoạt động 4: Vận dụng		
1. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. 2. Nội dung: Trả lời các câu hỏi (trắc nghiệm) liên quan đến bài học.		
- GV ra các câu hỏi (trắc nghiệm) để HS thảo luận, trả lời (file kèm theo ở phần ghi chú)	- Các nhóm/tổ thảo luận các câu hỏi do GV đề ra, sau đó đưa ra đáp án.	+ Câu 8: C + Câu 9: D + Câu 10: A + Câu 11: D

D. RÚT KINH NGHIỆM.

* Ghi chú:

Câu hỏi trắc nghiệm

Câu 1. Hệ thống nhà trường Quân đội có bao nhiêu học viện?

- A. 8 học viện B. 9 học viện **C. 10 học viện** D. 11 học viện

Câu 2. Hệ thống nhà trường Quân đội có bao nhiêu học viện **không tuyển sinh thí sinh** từ học sinh trung học phổ thông?

- A. 1 học viện B. 2 học viện **C. 3 học viện** D. 4 học viện

Câu 3. Học viện nào **không tuyển sinh thí sinh** từ học sinh trung học phổ thông?

- A. Học viện Quốc phòng** B. Học viện Kỹ thuật Quân sự
C. Học viện Phòng không – Không quân D. Học viện Hải Quân.

Câu 4. Học viện nào **không tuyển sinh thí sinh** từ học sinh trung học phổ thông?

- A. Học viện Lục quân** B. Học viện Kỹ thuật Quân sự
C. Học viện Phòng không – Không quân D. Học viện Hải Quân.

Câu 5. Học viện nào **không tuyển sinh thí sinh** từ học sinh trung học phổ thông?

- A. Học viện Chính trị** B. Học viện Kỹ thuật Quân sự
C. Học viện Phòng không – Không quân D. Học viện Hải Quân.

Câu 6. Trường Sĩ quan Lục quân 1 còn có tên gọi khác là

- A. Trường Đại học Trần Quốc Tuấn** B. Trường Đại học Nguyễn Huệ
C. Trường Đại học Ngô Quyền D. Trường Đại học Trần Đại Nghĩa.

Câu 7. Trường Sĩ quan Lục quân 2 còn có tên gọi khác là

- A. Trường Đại học Trần Quốc Tuấn **B. Trường Đại học Nguyễn Huệ**
C. Trường Đại học Ngô Quyền D. Trường Đại học Trần Đại Nghĩa.

Câu 8. Trường Sĩ quan Công Binh còn có tên gọi khác là

- A. Trường Đại học Trần Quốc Tuấn B. Trường Đại học Nguyễn Huệ
C. Trường Đại học Ngô Quyền D. Trường Đại học Trần Đại Nghĩa.

Câu 9. Trường Sĩ quan Kỹ thuật quân sự còn có tên gọi khác là

- A. Trường Đại học Trần Quốc Tuấn B. Trường Đại học Nguyễn Huệ
C. Trường Đại học Ngô Quyền **D. Trường Đại học Trần Đại Nghĩa.**

Câu 10. Học viện Quân y còn có tên gọi khác là

- A. Trường Đại học Y – Dược Lê Hữu Trác** B. Trường Đại học Y Hà Nội
C. Trường Cao đẳng Y tế Đặng Văn Ngữ D. Trường Cao đẳng Y tế Đặng Thùy Trâm

Câu 11. Trường (học viện) nào **không tuyển sinh thí sinh** từ học sinh trung học phổ thông?

- A. Học viện Quân y B. Trường Sĩ quan Lục quân 1
C. Trường Sĩ quan Đặc công **D. Trường Cao đẳng Kỹ thuật Hải quân**

KẾ HOẠCH SỐ 8

A. MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Về kiến thức: HS nắm được một số nội dung cơ bản về công tác tuyển sinh và đào tạo trong các trường quân đội để nghiên cứu tham gia hoặc hướng dẫn bạn bè tham gia thi tuyển sinh quân sự.
2. Về năng lực: HS biết tự chủ về học tập, biết phối hợp với nhóm để giải quyết vấn đề.
3. Về phẩm chất: Thông qua bài học, HS biết được sự lựa chọn ngành nghề cho phù hợp với bản thân.

B. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên: Giáo án, các tư liệu liên quan bài học.
2. Đối với học sinh: Sách, vở, viết

C. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động dạy & học		Dự kiến sản phẩm
Giáo viên	Học sinh	
Hoạt động 1: Khởi động		
1. Mục tiêu: HS biết được các hoạt động hướng nghiệp, tuyển sinh của các trường QĐ&CA. 2. Nội dung: Cho biết độ tuổi của thanh niên ngoài quân đội khi tham gia tuyển sinh vào trường quân đội		
1 Chuyển giao NVHT - GV biên chế lớp thành 4 nhóm/tổ để sinh hoạt, thảo luận, phát biểu 4 Kết luận, nhận định - GV nhận xét các thảo luận và kết luận.	2 Thực hiện NVHT - Các nhóm trưởng chỉ huy nhóm/tổ sinh hoạt theo từng chủ đề 3 Báo cáo, thảo luận. - Sau khi thảo luận, cử đại diện phát biểu.	- Thanh niên ngoài quân đội khi tham gia tuyển sinh vào các trường quân đội thì không quá 21 tuổi. 
Hoạt động 2: Khám phá		
1. Mục tiêu: HS nắm được một số nội dung cơ bản về công tác tuyển sinh và đào tạo trong các trường quân đội để nghiên cứu tham gia hoặc hướng dẫn bạn bè tham gia thi tuyển sinh quân sự. 2. Nội dung: Công tác tuyển sinh, đào tạo trong các trường Quân đội.		
- GV: Em hãy cho biết công tác tuyển sinh, đào tạo trong các trường Quân đội?	- HS tìm hiểu các nội dung: + Đối tượng tuyển sinh + Tiêu chuẩn tuyển sinh + Đăng kí sơ tuyển. + Đăng kí xét tuyển. + Phương thức tuyển sinh. + Đối tượng tuyển sinh.	II. Công tác tuyển sinh, đào tạo trong các trường Quân đội (tiếp theo). 2. Công tác tuyển sinh, đào tạo a. Một số nội dung cơ bản về công tác tuyển sinh 1 T/sinh trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy. - Đối tượng tuyển sinh: + Thanh niên ngoài quân đội. + Hạ sĩ quan, binh sĩ đang phục vụ tại ngũ đủ 12 tháng trở lên (tính đến tháng 4 năm tuyển sinh) + Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng phục vụ trong quân đội đủ 12 tháng trở lên (tính đến tháng 9 năm tuyển sinh) - Tiêu chuẩn tuyển sinh: + Tiêu chuẩn về chính trị, đạo đức: Theo quy định. + Tiêu chuẩn về văn hóa: Đã tốt nghiệp THPT. + Tiêu chuẩn về độ tuổi: Thanh niên ngoài quân đội không quá 21 tuổi; quân nhân tại ngũ hoặc đã xuất ngũ và công dân hoàn thành nghĩa vụ công an không quá 23 tuổi. + Tiêu chuẩn về sức khỏe: Đảm bảo sức khỏe theo quy định của Bộ Quốc phòng. - Đăng kí sơ tuyển: + Tất cả thí sinh phải qua sơ tuyển, bảo đảm đủ các

		tiêu chuẩn theo quy định. + Thanh niên ngoài quân đội sơ tuyển tại Ban Tuyển sinh quân sự cấp huyện (Nơi thí sinh cư trú). + Thời gian đăng kí sơ tuyển và khám sức khỏe: Theo quy định của Bộ Quốc phòng. - Đăng kí xét tuyển: + Đăng kí nguyện vọng xét tuyển qua cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia. + Tổ hợp môn xét tuyển: Theo quy định của BQP - Phương thức tuyển sinh: (Có 5 phương thức) + PT 1: Xét tuyển thẳng (Theo quy định của BQP) + PT 2: Xét kết quả kì thi đánh giá năng lực tư duy do một số trường đại học trong nước tổ chức. + PT 3: Xét kết quả kì thi đánh giá năng lực tư duy do Bộ Quốc phòng tổ chức. + PT 4: Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT Quốc gia + PT 5: Xét học bạ cấp THPT. ② Tuyển sinh đào tạo trình độ trung cấp hệ chính quy - Các trường đại học, cao đẳng, trung cấp được giao đào tạo (trình độ trung cấp) cho: + Cán bộ cấp phân đội trình độ trung cấp quân sự. + Nhân viên chuyên môn kĩ thuật trình độ trung cấp - Đối tượng tuyển sinh: + Hạ sĩ quan, binh sĩ đang phục vụ tại ngũ 12 tháng trở lên (tính đến tháng 4 năm tuyển sinh). + Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng phục vụ quân đội đủ 12 tháng trở lên (tính đến tháng 9 năm tuyển sinh). - Về tiêu chuẩn, phương thức tuyển sinh: Theo quy định của Bộ Quốc phòng.
- GV: Em hãy nêu một số nội dung cơ bản về công tác đào tạo của các Trường Quân đội?	- HS tập trung tìm hiểu, thảo luận nêu một số nội dung cơ bản về công tác đào tạo của các Trường Quân đội.	b. Một số nội dung cơ bản về công tác đào tạo - Học viên học tập trong các trường quân đội được trang bị những kiến thức cơ bản về lí luận chính trị, điều lệnh, kỹ thuật, chiến thuật, bắn súng, thể lực... - Ngoài ra, tùy theo mục tiêu đào tạo của quân đội, các trường sẽ đào tạo các chuyên ngành khác nhau. Cụ thể như sau: (Sách giáo khoa - trang 26). - Sau khi tốt nghiệp được BQP phân công công tác về các cơ quan, đơn vị phù hợp chuyên ngành đào tạo
Hoạt động 3: Luyện tập		
1. Mục tiêu: HS củng cố kiến thức đã học thông qua các câu hỏi luyện tập. 2. Nội dung: Trả lời các câu hỏi (trắc nghiệm) liên quan đến bài học.		
- GV ra các câu hỏi (trắc nghiệm) để HS thảo luận, trả lời (file kèm theo ở phần ghi chú)	- Các nhóm/tổ thảo luận các câu hỏi do GV đề ra, sau đó đưa ra đáp án.	+ Câu 12: D + Câu 13: B + Câu 14: D
Hoạt động 4: Vận dụng		

1. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.		
2. Nội dung: Trả lời các câu hỏi (trắc nghiệm) liên quan đến bài học.		
- GV ra các câu hỏi (trắc nghiệm) để HS thảo luận, trả lời (file kèm theo ở phần ghi chú)	- Các nhóm/tổ thảo luận các câu hỏi do GV đề ra, sau đó đưa ra đáp án.	+ Câu 15: A + Câu 16: C

D. RÚT KINH NGHIỆM.

* Ghi chú:

Câu hỏi trắc nghiệm

Câu 12. Đối tượng tuyển sinh trong các trường Quân đội không bao gồm đối tượng nào dưới đây?

- A. Quân nhân tại ngũ là hạ sĩ quan, binh sĩ có từ 12 tháng tuổi quân trở lên.
- B. Nam thanh niên ngoài quân đội (số lượng đăng ký dự thi không hạn chế).
- C. Nữ thanh niên ngoài quân đội (số lượng có quy định cụ thể).

D. Công nhân viên chức quốc phòng có thời gian phục vụ quân đội từ 06 tháng trở lên.

Câu 13. Độ tuổi qui định, thanh niên ngoài quân đội khi tham gia (thi) xét tuyển vào các trường Quân đội không quá

- A. 20 tuổi
- B. 21 tuổi**
- C. 22 tuổi
- D. 23 tuổi .

Câu 14. Độ tuổi qui định, quân nhân tại ngũ hoặc đã xuất ngũ và công dân hoàn thành nghĩa vụ công an không quá khi tham gia (thi) xét tuyển vào các trường Quân đội không quá

- A. 20 tuổi
- B. 21 tuổi
- C. 22 tuổi
- D. 23 tuổi.**

Câu 15. Thanh niên ngoài quân đội khi tham gia (thi) xét tuyển vào các trường Quân đội, phải qua sơ tuyển tại

A. Ban Tuyển sinh quân sự cấp huyện (Nơi thí sinh cư trú)

B. Tại trường Trung học phổ thông thí sinh đang học

C. Tại Ủy ban nhân dân xã (Nơi thí sinh cư trú)

D. Tại trường Đại học nơi thí sinh đăng ký nguyện vọng.

Câu 16. Các trường Quân đội có bao nhiêu phương thức tuyển sinh?

- A. 3
- B. 4
- C. 5**
- D. 6

KẾ HOẠCH SỐ 9

A. MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Về kiến thức: HS nắm được các nhà trường công an để nghiên cứu, lựa chọn theo học các ngành, nghề cho phù hợp.
2. Về năng lực: HS biết tự chủ về học tập, biết phối hợp với nhóm để giải quyết vấn đề.
3. Về phẩm chất: Thông qua bài học, HS biết được sự lựa chọn ngành nghề cho phù hợp với bản thân.

B. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên: Giáo án, các tư liệu liên quan bài học.
2. Đối với học sinh: Sách, vở, viết

C. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động dạy & học		Dự kiến sản phẩm
Giáo viên	Học sinh	
Hoạt động 1: Khởi động		
1. Mục tiêu: HS biết được các hoạt động hướng nghiệp, tuyển sinh của các trường đào QĐ&CA. 2. Nội dung: Các Trường Đại học An ninh nhân dân và Trường Đại học Cảnh sát nhân tuyển thí sinh phía nam tính từ tỉnh/thành phố nào trở vào?		
1 Chuyển giao NVHT - GV biên chế lớp thành 4 nhóm/tổ để sinh hoạt, thảo luận, phát biểu 4 Kết luận, nhận định - GV nhận xét các thảo luận và kết luận.	2 Thực hiện NVHT - Các nhóm trưởng chỉ huy nhóm/tổ sinh hoạt theo từng chủ đề 3 Báo cáo, thảo luận. - Sau khi thảo luận, cử đại diện phát biểu.	- Đà Nẵng trở vào miền Nam. 
Hoạt động 2: Khám phá		
1. Mục tiêu: HS nắm được một số nội dung cơ bản về công tác tuyển sinh và đào tạo trong các trường Công an để nghiên cứu tham gia hoặc hướng dẫn bạn bè tham gia thi tuyển sinh Công an. 2. Nội dung: Công tác tuyển sinh, đào tạo trong các trường Công an.		
- GV: Em hãy cho biết hệ thống nhà trường công an?	- HS tập trung liệt kê, (thảo luận) tên các Học viện và Trường Đại học Công an.	III. Công tác tuyển sinh, đào tạo trong các trường công an nhân dân Việt Nam 1. Hệ thống nhà trường công an - Các học viện (4 học viện): + Học viện An ninh nhân dân. + Học viện Cảnh sát nhân dân. + Học viện Chính trị Công an nhân dân. + Học viện Quốc tế. - Các trường đại học (4 trường đại học): + Trường Đại học An ninh nhân dân. + Trường Đại học Cảnh sát nhân dân. + Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy. + Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần - Các trường cao đẳng: + Trường Cao đẳng An ninh nhân dân I. + Trường Cao đẳng An ninh nhân dân, II: + Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I. + Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II...
- GV: Em hãy nêu một số nội dung cơ bản về công tác tuyển sinh trong các	- HS tìm hiểu, thảo luận một số nội dung cơ bản về công tác	1. Công tác tuyển sinh và đào tạo a. Một số nội dung cơ bản về công tác t/sinh 1 Tổ chức tuyển sinh trình độ đại học hệ chính quy - Đối tượng tuyển sinh:

<i>Trường Công an?</i>	<i>tuyển sinh trong các Trường Công an như:</i> + <i>Đối tượng tuyển sinh</i> + <i>Tiêu chuẩn tuyển sinh</i> + <i>Đăng ký sơ tuyển</i> + <i>Đăng ký sơ tuyển</i> + <i>Đăng ký xét tuyển</i> + <i>Phương thức tuyển sinh</i>	+ C/dân thường trú tại địa phương nơi đăng kí sơ tuyển + Học sinh Trường văn hóa (T11) và một số đối tượng khác (<i>chiến sĩ nghĩa vụ công an tại ngũ, công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia CAND có quyết định xuất ngũ trong vòng 12 tháng tính đến tháng dự tuyển</i>) - Tiêu chuẩn tuyển sinh: + Về chính trị, đạo đức; Đủ tiêu chuẩn theo quy định hiện hành của Bộ Công an. + Về trình độ văn hoá: Trung học phổ thông hoặc tương đương đạt kết quả học tập theo quy định của Bộ Công an. + Về độ tuổi: Tính đến năm dự tuyển, học sinh Trường văn hóa, công dân thường trú tại địa phương nơi đăng ký sơ tuyển không quá 22 tuổi; trường hợp là người dân tộc thiểu số không quá 25 tuổi. + Về sức khỏe: Đáp ứng tiêu chuẩn về sức khỏe theo quy định của Bộ Công an. - Đăng ký sơ tuyển: + Tất cả thí sinh dự tuyển phải qua sơ tuyển, bảo đảm quy định của Bộ công an. + Thí sinh là học sinh phổ thông đăng ký sơ tuyển tại công an cấp quận, huyện, thị xã. + Thời gian đăng ký sơ tuyển và thời gian khám sức khỏe theo quy định của Bộ Công an. - Đăng ký xét tuyển: + Đăng kí nguyện vọng xét tuyển qua cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT hoặc Cổng dịch vụ công Q/gia + Tổ hợp môn xét tuyển theo quy định của Bộ Công an (hàng năm có hướng dẫn cụ thể). - Phương thức tuyển sinh: + PT 1: Tuyển thẳng theo quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT và quy định của Bộ Công an. + PT 2: Xét tuyển thẳng kết hợp chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế với kết quả học tập THPT. + PT 3: Xét tuyển kết hợp kết quả thi tốt nghiệp THPT với kết quả bài thi đánh giá của BCA. ② Tuyển sinh đào tạo trình độ trung cấp hệ chính quy - Căn cứ vào tình hình thực tiễn hằng năm, Bộ Công an có thể tổ chức tuyển sinh đào tạo trình độ trung cấp hệ chính quy tại một số trường trong CAND.
- GV: Em hãy nêu một số nội dung cơ bản về công tác đào tạo trong các Trường Công an?	- HS tìm hiểu, thảo luận nêu một số nội dung cơ bản về công tác đào tạo trong các Trường Công an như: + Mục tiêu đào tạo	b. Một số nội dung cơ bản về công tác đào tạo - Mục tiêu của các trường sẽ đào tạo các chuyên ngành khác nhau, cụ thể như sau: + Học viện ANND: Ngành Nghiệp vụ An ninh. + Học viện CSND: Ngành Nghiệp vụ Cảnh sát. + Học viện Chính trị CAND: Ngành Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước. + Học viện Quốc tế: Ngành ngôn ngữ (Anh, Trung Quốc)

	+ Công tác tuyển sinh.	+ Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy đào tạo các ngành Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn. + Trường Đại học Kỹ thuật – Hậu cần: Ngành Kỹ thuật + Học viên sau khi tốt nghiệp được Bộ Công an phân công công tác tại các cơ quan, đơn vị phù hợp với ngành đào tạo. - Tuyển sinh: Trường Đại học ANND và Trường Đại học CSND: Tuyển thí sinh phía nam tính từ Đà Nẵng trở vào.
- GV: Em hãy nêu trách nhiệm của gia đình và nhà trường trong công việc định hướng cho học sinh về các ngành nghề quân sự và công an?	- HS tìm hiểu, thảo luận về trách nhiệm của gia đình và nhà trường trong công việc định hướng cho học sinh về các ngành nghề quân sự và công an ...	IV. Trách nhiệm của gia đình, nhà trường' 1. Trách nhiệm của gia đình và nhà trường - Gia đình, nhà trường phải định hướng cho học sinh về các ngành nghề quân sự và công an; tuyên truyền, hướng nghiệp cho học sinh thi tuyển vào các trường QĐ&CA. 2. Trách nhiệm của cơ quan tuyển sinh Cùng với việc đẩy mạnh tuyên truyền, sau khi nhận hồ sơ đăng ký sơ tuyển, Ban Tuyển sinh quân sự, công an cấp huyện phân công cán bộ thẩm tra, xác minh lí lịch ... của gia đình và bản thân người dự tuyển đảm bảo theo đúng quy định.
Hoạt động 3: Luyện tập		
1. Mục tiêu: HS củng cố kiến thức đã học thông qua các câu hỏi luyện tập. 2. Nội dung: Trả lời các câu hỏi (trắc nghiệm) liên quan đến bài học.		
- GV ra các câu hỏi (trắc nghiệm) để HS thảo luận, trả lời (file kèm theo ở phần ghi chú)	- Các nhóm/tổ thảo luận các câu hỏi, sau đó đưa ra đáp án.	+ Câu 17: B + Câu 18: B + Câu 19: B + Câu 20: C
Hoạt động 4: Vận dụng		
1. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. 2. Nội dung: Trả lời các câu hỏi (trắc nghiệm) liên quan đến bài học.		
- GV ra các câu hỏi (trắc nghiệm) để HS thảo luận, trả lời (file kèm theo ở phần ghi chú)	- Các nhóm/tổ thảo luận các câu hỏi, sau đó đưa ra đáp án.	+ Câu 22: B + Câu 23: B + Câu 24: A + Câu 25: B

D. RÚT KINH NGHIỆM.

* Ghi chú:

Câu hỏi trắc nghiệm

Câu 17. Hệ thống nhà trường Công an có bao nhiêu Học viện?

- A. 3 Học viện B. 4 Học viện C. 5 Học viện D. 6 Học viện

Câu 18. Hệ thống nhà trường Công an có bao nhiêu Trường Đại học?

- A. 3 B. 4 C. 5 D. 6

Câu 19. Độ tuổi thí sinh được đăng kí dự thi vào các Trường Công an là không quá bao nhiêu tuổi?

- A. 20 tuổi B. 22 tuổi C. 25 tuổi D. 27 tuổi.

Câu 20. Độ tuổi thí sinh là người dân tộc thiểu số được đăng kí dự thi vào các Trường Công an là không quá bao nhiêu tuổi?

- A. 20 tuổi B. 22 tuổi C. 25 tuổi D. 27 tuổi.

Câu 21. Mục tiêu của Học viện An ninh nhân dân là đào tạo chuyên ngành

- A. Nghiệp vụ An ninh B. Nghiệp vụ Cảnh sát
 C. Ngành Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước D. Ngành ngôn ngữ (Anh, Trung Quốc)

Câu 22. Mục tiêu của Học viện Cảnh sát nhân dân là đào tạo chuyên ngành

- A. Nghiệp vụ An ninh
C. Ngành Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước
- B. Nghiệp vụ Cảnh sát**
D. Ngành ngôn ngữ (Anh, Trung Quốc)
- Câu 23.** Mục tiêu của Học viện Chính trị Công an nhân dân là đào tạo chuyên ngành
- A. Nghiệp vụ An ninh
C. Ngành Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước
- B. Nghiệp vụ Cảnh sát**
D. Ngành ngôn ngữ (Anh, Trung Quốc)
- Câu 24.** Mục tiêu của Học viện Quốc tế là đào tạo chuyên ngành
- A. **Ngành ngôn ngữ** (Anh, Trung Quốc)
C. Ngành Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước
- B. Nghiệp vụ Cảnh sát
D. Nghiệp vụ An ninh
- Câu 25.** Các Trường Đại học An ninh nhân dân và Trường Đại học Cảnh sát nhân tuyển thí sinh phía nam tính từ tỉnh/thành phố nào trở vào?
- A. Huế
B. Đà Nẵng
C. Quảng Nam
D. Nha Trang.

- HẾT -